

SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH
**TRUNG TÂM KIỂM SOÁT
BỆNH TẬT THÀNH PHỐ**

Số: **2995**/KH-TTKSBT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày **26** tháng **8** năm 2024*

KẾ HOẠCH

Giám sát vệ sinh phòng học và vệ sinh tay năm 2024

Căn cứ:

Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

Kế hoạch số 2055/KH-UBND ngày 22/6/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Chương trình y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021 – 2025;

Quyết định số 1220/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Công văn liên tịch 8898/LT-GDĐT-YT ngày 09/9/2016 của Sở Y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.

Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật thành phố xây dựng kế hoạch giám sát chuyên đề vệ sinh phòng học và vệ sinh tay, cụ thể như sau:

1. Mục đích

Giám sát các yếu tố vệ sinh phòng học tại cơ sở giáo dục, từ đó các trường có cơ sở khắc phục các yếu tố chưa đáp ứng tiêu chuẩn, nhằm cải thiện dần điều kiện vệ sinh phòng học.

Giám sát các phương tiện phục vụ việc rửa tay tại cơ sở giáo dục và khảo sát kiến thức của học sinh về rửa tay với xà phòng.

2. Đối tượng giám sát:

Các cơ sở giáo dục thuộc 22 quận, huyện, thành phố của thành phố Hồ Chí Minh.

Dự kiến số lượng: 96 trường.



3. Nội dung thực hiện

3.1. Quan trắc các yếu tố môi trường:

- Nội dung thực hiện: Đo các yếu tố ánh sáng, tiếng ồn, nồng độ CO₂ trong các phòng học, phòng công nghệ thông tin, phòng thực hành lý – hóa – sinh của các trường thuộc 22 quận, huyện, thành phố.

- Số người thực hiện: 03 người/đoàn/ngày.

3.2. Giám sát các phương tiện phục vụ việc rửa tay tại cơ sở giáo dục và khảo sát kiến thức của học sinh về rửa tay với xà phòng.

- Nội dung thực hiện: Tiến hành giám sát các phương tiện phục vụ việc rửa tay tại cơ sở giáo dục theo bảng kiểm. Thực hiện khảo sát kiến thức của học sinh về rửa tay với xà phòng thông qua bộ câu hỏi (nhà trường chọn ngẫu nhiên 15 học sinh để tham gia khảo sát).

- Số người thực hiện: 01 người/đoàn/ngày.

4. Thời gian và địa điểm:

- Thời gian thực hiện: Tháng 9, tháng 10, tháng 11 năm 2024.

- Địa điểm: Danh sách trường giám sát tại phụ lục đính kèm.

5. Thành phần đoàn:

- | | | |
|----------------------------------|-----------------------------|-------------|
| - Ông Vũ Xuân Đán | Trưởng khoa SKCD-MT&BNN | Trưởng đoàn |
| - Ông Trương Sơn | Phó trưởng khoa SKCD-MT&BNN | Phó đoàn |
| - Các nhân viên khoa SKCD-MT&BNN | | Thành viên |

6. Phân công thực hiện:

a) Khoa Sức khỏe cộng đồng – Môi trường và Bệnh nghề nghiệp

- Lập kế hoạch và cử nhân sự thực hiện nội dung giám sát.
- Tổng hợp và lập báo cáo kết quả giám sát.

b) Phòng Tổ chức hành chính

- Tham mưu ban hành các Quyết định thành lập đoàn kiểm tra, giám sát.
- Bố trí phương tiện, giấy đi đường công tác.

c) TTYT quận huyện và thành phố Thủ Đức

- Phân công cán bộ phụ trách công tác YTTH phối hợp với khoa Sức khỏe cộng đồng – Môi trường và Bệnh Nghề nghiệp thực hiện giám sát.

7. Kinh phí thực hiện:

STT	Nội dung	Số ngày	Số người	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Giám sát các yếu tố môi trường phòng học và vệ sinh tay	96	4	40.000	15.360.000	Theo quy chế chi tiêu nội bộ của TTKSBT TP

Trên đây là Kế hoạch giám sát yếu tố vệ sinh phòng học và vệ sinh tay của khoa Sức khỏe cộng đồng – Môi trường và Bệnh Nghề nghiệp./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc HCDC;
- P.TCHC; P. TCKT
- TTYT 22 Q/H/TP
- Lưu: VT; K.SKCD-MT&BNN (NTMD- 05b)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Hồng Nga





PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG GIÁM SÁT NĂM 2024

STT	Quận/Huyện	Tên trường	Ngày giám sát
1	Quận 1	TH Đuốc Sổng	23/9/2024
2	Quận 1	TH Trần Hưng Đạo	25/9/2024
3	Quận 1	THCS Văn Lang	26/9/2024
4	Quận 1	THPT Bùi Thị Xuân	27/9/2024
5	Quận 3	TH Lương Định Của	23/9/2024
6	Quận 3	THCS Kiến Thiết	24/9/2024
7	Quận 4	TH Xóm Chiếu	04/11/2024
8	Quận 4	THCS Khánh Hội A	05/11/2024
9	Quận 4	THPT Nguyễn Hữu Thọ	06/11/2024
10	Quận 5	TH Chính Nghĩa	07/10/2024
11	Quận 5	Th Minh Đạo	08/10/2024
12	Quận 5	TH Trần Bình Trọng	09/10/2024
13	Quận 5	THCS Kim Đồng	10/10/2024
14	Quận 5	THPT Thăng Long	11/10/2024
15	Quận 6	TH Chi Lăng	09/9/2024
16	Quận 7	TH Lương Thế Vinh	07/10/2024
17	Quận 7	THCS Nguyễn Thị Thập	08/10/2024
18	Quận 8	TH Rạch Ông P2	21/10/2024
19	Quận 8	TH Nguyễn Nhược Thị P15	22/10/2024
20	Quận 8	THCS Phan Đăng Lưu P6	23/10/2024
21	Quận 10	TH Dương Minh Châu	21/10/2024
22	Quận 10	TH Tô Hiến Thành	23/10/2024
23	Quận 10	THCS Pennshool	24/10/2024
24	Quận 10	THPT Nguyễn An Ninh	25/10/2024
25	Quận 11	TH Hưng Việt	09/9/2024
26	Quận 11	TH Đề Thám	10/9/2024
27	Quận 11	THCS Nguyễn Huệ	11/9/2024
28	Quận 11	THCS Phú Thọ	12/9/2024
29	Quận 11	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	13/9/2024
30	Quận 12	TH Lê Văn Thọ	21/10/2024
31	Quận 12	TH Nguyễn Trãi	22/10/2024
32	Quận 12	TH Trần Văn Ơn	24/10/2024

STT	Quận/Huyện	Tên trường	Ngày giám sát
33	Quận 12	TH Nam Việt	25/10/2024
34	Bình Tân	THCL An Lạc 1	04/11/2024
35	Bình Tân	THCL Bình Hưng Hòa 1	06/11/2024
36	Bình Tân	THCS Bình Trị Đông A	07/11/2024
37	Bình Tân	THPT An Lạc	08/11/2024
38	Bình Thạnh	TH Hà Huy Tập	23/9/2024
39	Bình Thạnh	TH Thạnh Mỹ Tây	24/9/2024
40	Bình Thạnh	TH Bình Quới Tây	25/9/2024
41	Bình Thạnh	THCS Hà Huy Tập	26/9/2024
42	Bình Thạnh	THCS Cửu Long	27/9/2024
43	Bình Thạnh	THPT Phan Đăng Lưu	07/10/2024
44	Bình Thạnh	THPT Thanh Đa	08/10/2024
45	Gò Vấp	TH Hanh Thông	21/10/2024
46	Gò Vấp	TH Nguyễn Thị Minh Khai	22/10/2024
47	Gò Vấp	TH Trần Quốc Toản	23/10/2024
48	Gò Vấp	THCS Huỳnh Văn Nghệ	24/10/2024
49	Gò Vấp	THCS Tân Sơn	25/10/2024
50	Gò Vấp	THPT Nguyễn Công Trứ	29/10/2024
51	Phú Nhuận	TH Đặng Văn Ngữ	26/9/2024
52	Phú Nhuận	THCS Ngô Tất Tố	27/9/2024
53	Tân Bình	Th Lê Văn Sĩ	07/10/2024
54	Tân Bình	TH Cách Mạng Tháng Tám	09/10/2024
55	Tân Bình	TH Nguyễn Văn Kịp	10/10/2024
56	Tân Bình	THCS Phạm Ngọc Thạch	11/10/2024
57	Tân Phú	TH Hồ Văn Cường	09/10/2024
58	Tân Phú	TH Tân Sơn Nhì	10/10/2024
59	Tân Phú	THCS Đồng Khởi	11/10/2024
60	Thủ Đức	TH Tuệ Đức	06/9/2024
61	Thủ Đức	TH Bình Trưng Đông	09/9/2024
62	Thủ Đức	TH Lương Thế Vinh	10/9/2024
63	Thủ Đức	THCS Thạnh Mỹ Lợi	11/9/2024
64	Thủ Đức	THPT Giồng Ông Tố	12/9/2024
65	Thủ Đức	TH Đặng Thị Rành	13/9/2024
66	Thủ Đức	THCS Lê Quý Đôn	16/9/2024 (Đ1)



STT	Quận/Huyện	Tên trường	Ngày giám sát
67	Thủ Đức	THPT Thủ Đức	16/9/2024 (Đ2)
68	Thủ Đức	TH Trương Văn Hải	17/9/2024
69	Thủ Đức	THCS Linh Trung	18/9/2024
70	Thủ Đức	THCS Ngô Chí Quốc	19/9/2024
71	Thủ Đức	TH Long Phước	20/9/2024
72	Thủ Đức	THCS Tăng Nhơn Phú B	08/10/2024
73	Thủ Đức	THCS Long Trường	09/10/2024
74	Bình Chánh	TH Bình Hưng	16/9/2024
75	Bình Chánh	TH Lê Minh Xuân 2	17/9/2024
76	Bình Chánh	TH Phong Phú 2	18/9/2024
77	Bình Chánh	TH Tân Túc	19/9/2024
78	Bình Chánh	THPT Phong Phú	20/9/2024
79	Cần Giờ	TH Bình Thạnh	23/9/2024
80	Cần Giờ	TH Thạnh An	24/9/2024
81	Cần Giờ	THCS Cần Thạnh	25/9/2024
82	Củ Chi	TH Lê Thị Pha	09/9/2024
83	Củ Chi	TH Phước Thạnh	10/9/2024
84	Củ Chi	TH Lê Văn Thế	11/9/2024
85	Củ Chi	TH An Phú	16/9/2024
86	Củ Chi	THCS Phước Hiệp	17/9/2024
87	Củ Chi	THCS Nhuận Đức	18/9/2024
88	Củ Chi	THCS Bình Hoà	19/9/2024
89	Củ Chi	THPT Trung Phú	20/9/2024
90	Hóc Môn	TH Tam Đông 2	04/11/2024
91	Hóc Môn	TH Thới Thạnh	05/11/2024
92	Hóc Môn	TH Trần Văn Mười	06/11/2024
93	Hóc Môn	THCS Đặng Thúc Vịnh	07/11/2024
94	Hóc Môn	THPT Bà Điểm	08/11/2024
95	Nhà Bè	TH Lê Quang Định	12/9/2024
96	Nhà Bè	THCS Nguyễn Bình Khiêm	13/9/2024



PHỤ LỤC 2

MAU BIÊN BẢN GIÁM SÁT

SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT
BỆNH TẬT THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /GS/2024

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

BIÊN BẢN

GIÁM SÁT YẾU TỐ VỆ SINH PHÒNG HỌC VÀ VỆ SINH TAY

Căn cứ:

Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

Kế hoạch số 2055/KH-UBND ngày 22/6/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Chương trình y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021 – 2025;

Quyết định số 1220/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Công văn liên tịch 8898/LT-GDDT-YT ngày 09/9/2016 của Sở Y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.

Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật thành phố tiến hành giám sát chuyên đề vệ sinh phòng học và vệ sinh tay cụ thể như sau:

Thành phần đoàn giám sát:

1.
2.
3.
4.

Đại diện nhà trường:

1.
2.
3.

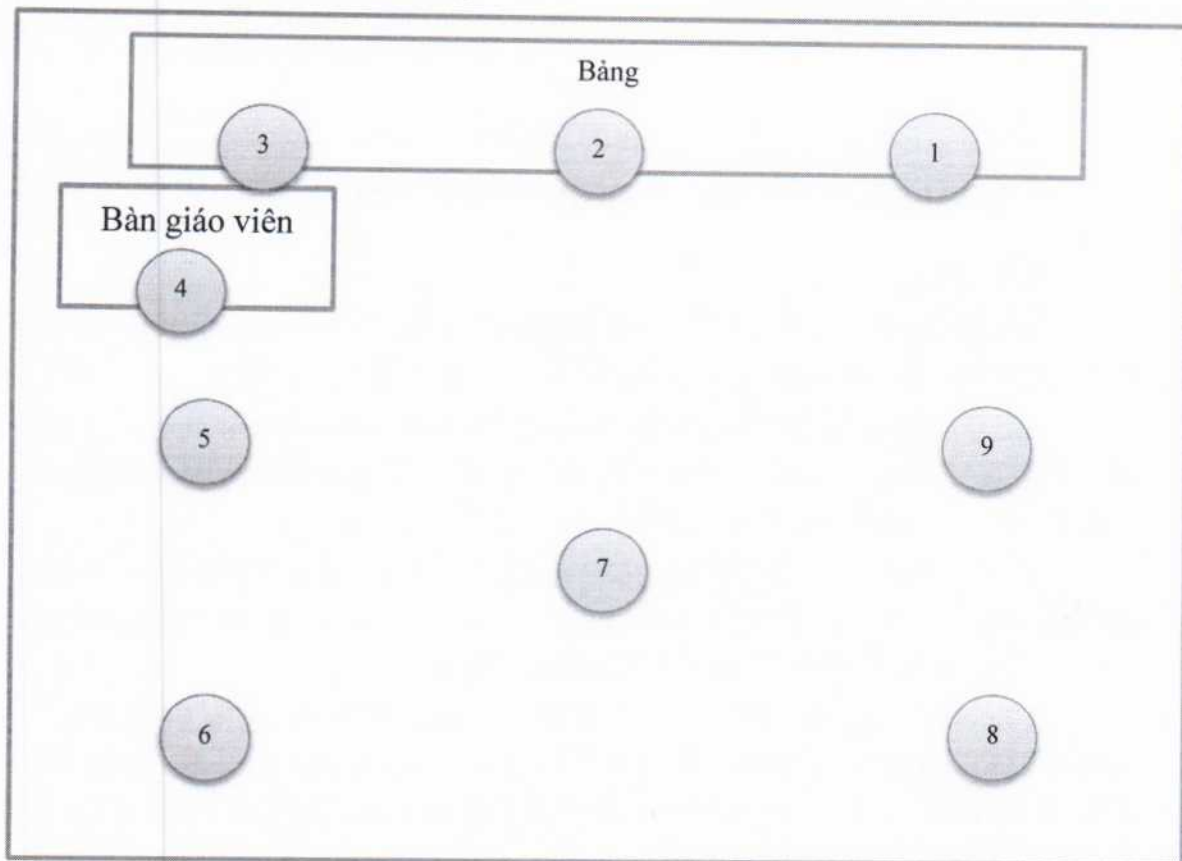


I. Thông tin chung:

- Số phòng học Số phòng vệ tính:
- Số phòng thực hành lý – hóa – sinh:
- Tổng số lớp học: Tổng số học sinh:

II. Giám sát vệ sinh phòng học:

Ghi chú: Sơ đồ vị trí đo ánh sáng



TT	Yếu tố quan trắc							Tiêu chuẩn
1	Ánh sáng	.../9 vị trí đạt	.../9 vị trí đạt	.../9 vị trí đạt	.../9 vị trí đạt	.../9 vị trí đạt	.../9 vị trí đạt	$\geq 300\text{lux}$
	Vị trí 1	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	
	Vị trí 2	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	
	Vị trí 3	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	
	Vị trí 4	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	
	Vị trí 5	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	
	Vị trí 6	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	
	Vị trí 7	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	
	Vị trí 8	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	
	Vị trí 9	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	
2	Tiếng ồn	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	$\geq 55\text{dBA}$
3	Nồng độ CO ₂	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	$\leq 1000\text{ppm}$
4	Bàn ghế							
	Bàn rời ghế	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	
	Có 2 cỡ bàn ghế trở lên	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	☐ Đạt ☐ Không đạt	

III. Giám sát các phương tiện phục vụ việc rửa tay tại cơ sở giáo dục

Số học sinh/buổi:

Số vòi rửa tay: vòi, trong đó: tại khu vực nhà vệ sinh: vòi;
tại khu vực khác:vòi

Tỷ lệ: học sinh/ vòi rửa tay

STT	NỘI DUNG GIÁM SÁT	KẾT QUẢ GIÁM SÁT	GHI CHÚ
1.	Có bố trí khu vực rửa tay	☐ Có ☐ Không	TTLT số 13/2016/TTLT- BYT-BGDĐT
2.	Đáp ứng tỷ lệ học sinh/vòi: - Mầm non: 8 – 10 hs/vòi - Tiểu học: 20 – 30 hs/vòi - THCS – THPT: 30 hs/vòi	☐ Có ☐ Không	Phụ lục 3, 4 TTLT số 13/2016/TTLT- BYT-BGDĐT
3.	Khu vực rửa tay có trang bị nước sạch	☐ Có ☐ Không	TTLT số 13/2016/TTLT- BYT-BGDĐT
4.	Khu vực rửa tay có xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn khác	☐ Có ☐ Không	TTLT số 13/2016/TTLT- BYT-BGDĐT
5.	Khu vực rửa tay có bố trí bảng hướng dẫn rửa tay	☐ Có ☐ Không	

IV. Nhận xét, kiến nghị:

1. Ánh sáng:

- Số phòng có 1 vị trí không đạt yêu cầu:.....phòng
- Số phòng có 2 vị trí không đạt yêu cầu:.....phòng
- Số phòng có 3 vị trí không đạt yêu cầu:.....phòng
- Số phòng có 4 vị trí không đạt yêu cầu:.....phòng
- Số phòng có 5 vị trí không đạt yêu cầu:.....phòng
- Số phòng có 6 vị trí không đạt yêu cầu:.....phòng
- Số phòng có 7 vị trí không đạt yêu cầu:.....phòng
- Số phòng có 8 vị trí không đạt yêu cầu:.....phòng
- Số phòng có 9 vị trí không đạt yêu cầu:.....phòng

.....

.....

.....

2. Tiếng ồn:

- Số phòng có tiếng ồn đạt yêu cầu:.....phòng

.....

.....

3. Nồng độ CO₂:

- Số phòng có nồng độ CO₂ đạt yêu cầu:.....phòng

.....

.....

4. Bàn ghế:

- Số phòng bàn rời ghế:.....phòng
- Số phòng có 2 cỡ bàn trở lên:.....phòng

.....

.....

5. Phương tiện phục vụ việc rửa tay tại cơ sở giáo dục:

.....

.....

Buổi làm việc kết thúc lúc.....cùng ngày. Biên bản được lập thành 4 (bốn) bản, các bên cùng lưu trữ.

T/M ĐƠN VỊ

T/M ĐƠN VỊ PHỐI HỢP

T/M ĐOÀN GIÁM SÁT

10
TAM
RAT
TAT
PHO

SỞ Y TẾ TP.HCM
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT
BỆNH TẬT THÀNH PHỐ

Ngày khảo sát:/...../2024

Quận, huyện: Mã quận, huyện: ____

Trường:

Lớp: STT: ____

Mã số phiếu: _____

BỘ CÂU HỎI KHẢO SÁT KIẾN THỨC VỀ RỬA TAY CHO HỌC SINH

STT	Nội dung	Trả lời
I	THÔNG TIN CHUNG	
A1	Giới tính	1. Nam 2. Nữ
A2	Cấp học	1. Tiểu học 2. Trung học cơ sở 3. Trung học phổ thông
II	NGUỒN THÔNG TIN VỀ RỬA TAY	
A3	Em có từng nghe các thông tin về rửa tay đúng cách không?	1. Có 2. Không (chuyển đến câu A6) 3. Không nhớ (chuyển đến câu A6)
A4	Em hãy cho biết các thông tin đó đề cập đến những vấn đề gì? (Câu hỏi nhiều lựa chọn)	1. Hướng dẫn các bước rửa tay đúng cách 2. Những thời điểm cần phải rửa tay 3. Lợi ích của việc rửa tay 4. Hướng dẫn về cách phòng ngừa các bệnh truyền nhiễm 5. Khác (ghi rõ): 6. Không nhớ
A5	Em biết các thông tin về rửa tay đúng cách từ những nguồn nào? (Câu hỏi nhiều lựa chọn)	1. Nói chuyện dưới cờ 2. Sinh hoạt chủ nhiệm 3. Nhân viên y tế 4. Internet, mạng xã hội 5. TV, loa phát thanh 6. Sách, báo 7. Tranh, bướm, tờ rơi 8. Bạn bè, người thân 9. Khác (ghi rõ): 10. Không nhớ
A6	Em thích được cung cấp các thông tin trên từ nguồn nào nhất?	1. Nói chuyện dưới cờ 2. Sinh hoạt chủ nhiệm 3. Nhân viên y tế 4. Internet, mạng xã hội 5. TV, loa phát thanh 6. Sách, báo 7. Tranh, bướm, tờ rơi 8. Bạn bè, người thân 9. Khác (ghi rõ):

STT	Nội dung	Trả lời
III	KIẾN THỨC VỀ RỬA TAY	
A7	Theo em, khi không rửa sạch tay thì chúng ta có thể mắc các bệnh truyền nhiễm nào? (Câu hỏi nhiều lựa chọn)	1. Tiêu chảy 2. Cúm 3. Tay – chân – miệng 4. Đau mắt đỏ 5. Không biết
A8	Theo em, quy trình rửa tay thường quy gồm bao nhiêu bước?	1. 4 bước 2. 5 bước 3. 6 bước 4. 7 bước 5. Không biết
A9	Theo em, thời gian tối thiểu để rửa tay là bao lâu?	1. Dưới 30 giây 2. Từ 30 giây trở lên 3. Không biết
A10	Theo em, những thời điểm nào cần rửa tay với xà phòng? (câu hỏi nhiều lựa chọn)	1. Trước khi ăn 2. Sau khi đi vệ sinh, sử dụng nhà tiêu 3. Sau khi chạm vào tay nắm cửa, thang máy 4. Sau khi chạm vào rác 5. Sau khi tiếp xúc với vật nuôi 6. Sau khi tiếp xúc với bệnh nhân 7. Sau khi trở về từ nơi công cộng (trường học, siêu thị, công viên,...) 8. Khác (ghi rõ): 9. Không biết
IV	QUAN ĐIỂM VỀ VIỆC RỬA TAY	
		Rất không đồng ý Không đồng ý Bình thường Đồng ý Rất đồng ý
A11	Rửa tay với xà phòng thường xuyên rất quan trọng để bảo vệ sức khỏe	1 2 3 4 5
A12	Việc rửa tay với xà phòng giúp phòng ngừa bệnh truyền nhiễm	1 2 3 4 5
A13	Rửa tay thường xuyên gây bất tiện cho em	1 2 3 4 5
A14	Thói quen rửa tay với xà phòng nên được tập luyện từ nhỏ	1 2 3 4 5
A15	Truyền thông về rửa tay với xà phòng là cần thiết	1 2 3 4 5